

Nguyễn Ngọc Tư

Mối tình xưa

Đoàn làm phim tài liệu về nhà báo liệt sỹ Nguyễn Thọ tạm trú ở trụ sở ấp văn hóa. Họ đã ở lại Mỹ Hưng thêm năm ngày, nhưng vẫn chưa mời được di Thâm tham gia. Trần Hưng, tác giả kiêm đạo diễn phim, vốn là người kỹ tính, cầu toàn, anh bảo, làm phim Nguyễn Thọ mà không quay được chân dung người yêu ông, mối tình năm cũ của ông thì thà ở nhà chăn heo cho vợ còn sướng hơn. Nên cả đoàn phải nán chờ trong căn nhà bỏ phế bấy lâu, đất nền bị heo ủi lục cục lòn hòn, bìm bìm leo xanh rờn một bên rèm cửa.

Mấy ông già trong xóm lại thấy cảnh tình nheo nhóc, thở dài, tụi bây ở lì vậy không biết có ăn thua gì hôn đây, thằng Mười, chồng con Thâm tính tình khó khăn, ngang ngược, hồng giống ai.

Nên chỉ con người này thản nhiên khi thấy đài truyền hình Xê Tê tới, thản nhiên biểu vợ từ chối. Ngoài ông Mười ra, ở đây, ai cũng muốn được vô phim để kể về một Nguyễn Thọ anh dũng, tài hoa, đứa con thương nhớ của vùng đất Mỹ Hưng này, cho nói chút xíu thôi cũng được. Với Nguyễn Thọ thì làm phim nhiều tập mới xứng, nhóc chuyện. Hai mươi sáu năm rồi, nhưng mỗi ông già bà già đều nhớ thằng Thọ về lần nào cũng chui vô bếp lục cơm nguội ăn với mắm sống, có bộ đồ nhuộm pin đèn mặc chết bỏ luôn. Đám bạn đồng lứa nhớ Nguyễn Thọ hồi nhỏ đen thui, mặt mũi lúc nào cũng đóng rong rêu vì mới lặn lội dưới đìa lên, hiền mà cục dễ sợ. Máy ông bạn cùng tổ công tác vừa đọc truyện Mối tình nho nhỏ của Nguyễn Thọ vừa khóc, “Hồng có nhà văn nào được như nó, viết truyện ngắn mà ai cũng mê, thuộc lòng như bài ca cải lương, đám cưới, đám giỗ, đám ma đều đem ra làm

văn nghệ được hết”. Có ông khóc tồ tồ, “Cuống rún thằng Thọ còn chôn ở đất này mà tụi ác ôn không biết đã thủ tiêu xương cốt nó ở đâu?”. Trần Hưng rất hài lòng với những đoạn phim vừa thu được, nó nổi bật lên phần đời của người chiến sỹ này, giản dị mà cao quý, bình thường mà phi thường. Và chỉ thiếu một câu chuyện tình nữa thôi, một chân dung nữa thôi, bộ phim sẽ sâu sắc, xúc động lắm. Chỉ cần dì Thắm thôi.

Nhưng đã cầu cứu chính quyền, thằng Thảo từ bên ngoại dong về năn nỉ má nó, lớp trưởng bồi ở xóm cũng lại bảo: “Thằng Mười mầy cho con Thắm lng víi qu, khø sao?) vµ còng v× c, ch «ng d'y th»ng Th¶o (®,ng lĩ con cĩa NguyÔn Thã ph¶i ®ĩc n©ng niu, chiÒu chuếng). MÆt mụy th× th©m s×, kh nó đi một lần nữa thôi. Chuyện làm phim phiéc này nọ coi vậy cũng là làm việc nước” nhưng ông Mười vẫn nín thinh, ngồi vắn thuốc, uống trà, nhìn xa xôi. Mấy ông già dôi ra, chống gậy te te về, bụng chửi, cái thằng, coi mặt chữ điền bự vậy, cái miệng rộng vậy mà ích kỷ, hẹp hòi. Nó không cho con Thắm đi chắc tại ghen chớ gì. Thằng Thọ chết ngắc rồi mà còn ghen. Bảy năm trước, lúc ông Mười gom hết thấy bốn chín cái thư của Nguyễn Thọ gửi dì Thắm đem đốt hết, cũng không ai cản được. Mấy ông viết sử của tỉnh kêu trời, đồng đội đồng chí của Nguyễn Thọ cũng kêu trời, phải chi còn, đem in vô tập những bức thư tình hay nhất mặc dù chưa ai được xem Nguyễn Thọ viết ra làm sao). Nhưng thư đã thành tro rồi, ông Mười nói ông không cần biết chuyện giữ gìn bút tích của Nguyễn Thọ để làm tư liệu lịch sử, lưu lại cho thế hệ mai sau gì hết, ông thấy chướng mắt nên đốt, có bậy thì đem ông bỏ tù đi.

Nhưng có ai bị bỏ tù với lý do lãng xẹt như vậy đâu. Chỉ thằng Thảo, con của dì Thắm và Nguyễn Thọ là buồn lòng, bỏ về ngoại ở. Dì út Thía không chồng ôm đứa cháu nhỏ vô lòng, biểu mai một lớn rồi cháu hiếu. Có gì mà phải đợi lớn, hồi đó tới giờ, thằng Thảo có chọi chết gà nhà nào, có bẻ trộm

trái ở vườn ai, bà con đều xuề xòa bỏ qua, nó là con Nguyễn Thọ mà, tội nghiệp. Họ còn bảo ở ngoài tỉnh nhiều đứa cậu ông cha mình có công còn làm chuyện bậy dữ hơn nữa kia. Chỉ có ông Mười là rắn đe, dạy dỗ, ghìem nó như ghìem con ngựa bất kham. Thằng Thảo dần trở thành một đứa đàn hoàng, tử tế, nhưng gặp bất cứ chuyện gì, trong lòng nó cũng có vết tì, tại mình hồng phải là con ruột của ông. Lâu ngày, ý nghĩ ấy đầy như nước lên trộm trộm trên mặt đập. Và khi ông Mười ngồi dựa cái cà ràng đốt xấp thơ của ba Thọ, nước đã vỡ bờ, nó làm lì xếp hai cái quần cụt với mấy cái áo bỏ xuống bên đón tàu. Di Thắm không thể giữ nó lại. Ông Mười lặng lẽ ngồi đốt thuốc, ngó cái lưng tôm của thằng Thảo dưới bến, lòng trĩu như đeo đá. Ông mà không thương nó à, không thương nó sao? Ông thương nó bằng chang con ruột ông đó chứ. Bây giờ nó không hiểu, chừng nào nó lớn, yêu thương ai đó, nó sẽ biết mà. Thằng Thảo đi rồi, nhà thành ra nặng nề, di Thắm, người hiểu ông Mười nhất cũng giận, không thêm nói chuyện, có gọi thì cũng trống không, “Coi nhà giùm cái”, “Còn thuốc gò hút hôn? Đi chợ nè”, “Cơm chín rồi nhen”, ông Mười buồn cười quá, hỏi “Cơm ai nấu?”, di trả lời “... nấu chứ ai”.

Chuyện nguôi nguôi đi, nhà vẫn buồn, nhưng ông Mười không đau lòng như những bữa từ ngoài ruộng về, ông nhìn thấy vợ cầm xấp thư ở góc nhà, ngồi khóc lặng. Ông thương vợ, cứ như hoài vậy thì đời được mấy ngày vui. Ông đem thư đi giấu trong kẹt bờ lúa, di vẫn tìm ra, vẫn những bữa đi đâu xa về, dựng thấy đôi mắt vợ mình sưng húp. Buộc lòng ông đem thư đi đốt. Chỉ còn cách đó mới tìm lại nụ cười nhẹ nhõm đậu trên khuôn mặt nhẹ nhõm, vô tư lự như những ngày di Thắm mới mười tám, hai mươi.

Cả đời, ông chỉ mong người trong nhà hiểu mình chứ trông gì người thiên hạ. Với cái tánh lầm lì, lạnh lùng, ít nói, có nói cũng chậm rãi, hướn dãi, thật khó để bộc bạch mình trước người. Về Mỹ Hưng với di Thắm từ sau giải

phóng, ông chưa cãi cộ, méch lòng ai, suốt ngày chăm chút cho mảnh ruộng miếng vườn, cho bốn đứa con vừa chung vừa riêng nhưng đất quê vợ mãi mãi không yêu ông như một đứa con ruột thịt. Vì ông lấy người yêu duy nhất của Nguyễn Thọ làm vợ (đáng lẽ phải để dành), rồi sau đó không cho vợ đi dự những cuộc họp mặt, hội thảo về Nguyễn Thọ (làm vậy không phải là quay ông biết vui hay buồn, già đầu rồi chưa nói câu nào nghe ngọt ngào với vợ. Ông Mười nghe, buồn quá mà cười.

Ngay bữa đầu Hưng đến, vừa bảo làm phim về Nguyễn Thọ, ông Mười đã chụp cái nón lá lên đầu, bảo phải đi cưa củi. Hưng nấn ná lại với dì Thắm, hỏi dì có ngại không khi kể một chút về Nguyễn Thọ, đoạn ổng với dì yêu nhau ấy mà. Dì cười, ngẩng lên, khoe miệng nhẹ tênh, lắc đầu. Dì không ngại, với làng xóm láng giềng và cả với chồng. Thương người tử tế như anh Thọ thì ngại gì với bà con, lấy ngay thẳng ác ôn nào mới mắc cỡ chớ, còn với ông Mười, dì kể rồi, bộc bạch hết chuyện xưa rồi, từ hồi hai người gặp nhau ở nhà máy chà Xả Chọt. Dì thuật tường tận những chỗ hai người gặp nhau, cả những lời thề hẹn. Dì rót trà mời Hưng, rồi bản thân nhìn ra sân, chỗ ông Mười hì hụi kéo cưa một mình, lưng đẫm mồ hôi, dì bảo, thiệt tình tui hông có gì giấu ổng đâu, nhưng chuyện hồi đó với anh Thọ tui nhớ hông hết. Già rồi...

Khách ra về thì trời đổ mưa to, mưa mà nắng vẫn chang chang trên đầu, trời hầm hập nóng, dì Thắm đi te ra chỗ đông củi, tần ngần nhìn chồng một chút rồi đăng hắng. Ông Mười không ngẩng lên. Dì lại e hèm, ngoảnh nhìn quanh quất kiếm chuyện để nói:

- Củi bằng cườm tay để tui bữa cũng được, ông cưa chi mắc công hôn?

Ông không ngẩng lên:

- Mắc công gì mớ bình bát này khô quá, tui có bữa thử, nghe dội búa, sức tui còn vậy, ốm yếu như bà sao chịu nổi.

Di không nói nữa, ngồi dưới gốc ô môi, bới lại cái bới tóc nhỏ teo ngắt như trái cau. Ông Mười chột ngẩng lên, đưa khuỷu tay lau mồ hôi chảy tràn trên mặt, hỏi:

- Tính đi không?

- Không. Đi gì mà đi, lu bu muốn chết. Lên phim hỏng biết nói cái gì, hư truyền hình của người ta.

Giọng di tỉnh rụi, như để bảo chồng đừng lo, chuyện phim gì đó di không để bụng, không thêm quan tâm đâu.

Tối sau, Trần Hưng rủ thêm vài người tới nhà di Thắm, anh không quên xách theo chai rượu với mớ khô cá kèo mua đằng đầu xóm. Anh nghĩ con người này không dễ thuyết phục đâu, đem rượu lại coi có mở lòng ổng ra được không. Nhưng anh làm, càng uống ông Mười càng im lặng, chỉ có đôi mắt là dữ tợn lên, đỏ ngầu ngầu dưới hai đám lông mày rậm rì chóm bạc phát ra những tia nhìn như xoáy thấu người khác. Nhậu đã đời cả đám cà xình cà xang về chỗ trụ sở áp văn hóa mà không nói được gì hết, không thể nói. Trần Hưng nằm ngẫm nghĩ, thấy vừa rồi mình giống như con điều hâu ngồi nhậu với một con gà trống đang xù lông thủ thế bảo vệ vợ con nó.

Lần thứ ba Trần Hưng lại nhà di Thắm, anh đi một mình. Và thêm một chai rượu nữa. Anh thôi làm điều hâu mà là một con gà trống hiểu biết khác, anh nói anh tới để từ giã, ngày mai đoàn phim về để làm hậu kỳ cho kịp ra mắt Ngày báo chí Việt Nam. Anh cười xòa, bị trắc trở như vậy cũng buồn, nhưng không sao đâu, có lần đi làm phim tại tôi còn bị người ta vác đá rượt. Làm công việc này có lúc cũng đi moi móc nỗi đau của người khác ra, dày đi dày lại... Tôi cũng thương vợ như anh Mười đây, nhìn thấy vợ nó đau khổ, buồn bực chuyện gì, tôi cũng xót ruột lắm. Đôi mắt ông Mười dịu lại, ông xoay mãi ly rượu trong tay, rồi hớp từng hớp một, từ tốn như uống trà. Một hồi Hưng khật khùng đứng dậy từ giã, ông Mười mới lên tiếng, “Mai vợ chồng

tôi lại”. Hưng nghe mừng như đánh lô tô trong bụng, thì ra trên đời này, ai cũng khao khát gặp được tri âm, gặp được người hiểu lòng mình.

Sáng sau, ông Mười lấy xuồng đưa dì Thắm theo kinh Cỏ Chát ra Gò Cây Quao. Nghe chồng biểu thì đi vậy chớ lòng dì Thắm cũng bần thần. Cuối vòm con kinh này là nhà ngoại dì Thắm, nhưng lần nào qua cúng giỗ, dì đều chèo vòng qua kinh Nhà Lầu để về. Bởi vì mỗi lần đi ngang, dì đều không nén được nỗi đau. Dưới kinh ngó lên, có thể thấy chòm cây xanh rì giữa đồng khơi. ở đó, hồi xưa là chỗ hẹn hò, dì quen thuộc từng bụi cây ngọn cỏ, từng bờ đất. Nguyễn Thọ cũng đã hy sinh ở đó, chỗ mé đìa lục bình, bên cây quao cụt ngọn.

Vì vậy mà Trần Hưng mới dắt mọi người ra Gò Cây Quao để quay cảnh kết, anh còn chu đáo rước cả thằng Thảo về. Đất đồng mùa này đã cày, bờ mầu chơ vơ những bụi cỏ ống, bụi rạ bị đốt cháy nham nhở. Một đoàn người lặc lè đi dưới cái nắng tháng ba như chó le lưỡi. Ông Mười ngồi lại dưới xuồng, đốt thuốc, dăm dăm ngó khói lên trời.

Tới chỗ chòm quao lớn giữa đồng, họ dừng lại. Trong khi đoàn làm phim đang chỉnh trang máy, chọn góc quay, mọi người xúm lại cái cây có nhiều vết đạn nhất, kéo thằng Thảo lại, nhắc chuyện cũ mèm, “Hồi đó ba mày núp ở đây nè, một mình nó ở lại chặn cho tụi thằng Ninh dẫn đám thanh niên rút. Để coi hồi đó là là tháng năm hen, anh Tám, cả xóm lúc đó cả núp cả ló vừa dòm chừng máy bay vừa cấy lúa”. Dì Thắm cứ lựng bụng không biết đứng đâu, ngồi đâu. Thằng Thảo kéo tay dì, tí ta tí tòn: “Ba Thọ chết ở đây nè má, lại coi đi”. Dì rầy, có gì mà coi, chuyện ba nó hy sinh mà. Trần Hưng lôi ra trong túi áo xấp hình Nguyễn Thọ đưa dì Thắm, đây là tư liệu quý giá nằm trong mớ hồ sơ bên Mỹ mới gởi ngược về. Trên những tấm hình trắng đen cũ kỹ hiện lên một mình người nằm cạnh cây súng đã gãy (nghe nói chính anh đập gãy sau khi bắn đến viên đạn cuối cùng). Một vuông ngực vỡ toác.

Đôi mắt và đôi tay bị bọn ác ôn băm nát. Cái lồng ngực từng chứa một trái tim đỏ thắm, đôi mắt đã từng nhìn người yêu chan chứa, đôi tay đã từng iu ấp một đôi tay... Di Thắm run rẩy nhìn những bức hình, hức lên một tiếng rồi rủ xuống như tàu chuối héo.

Trần Hưng chỉ chờ có vậy, anh là tay trùm trong việc dẫn dắt cảm xúc, anh hỏi người quay phim hướng vào khuôn mặt của di Thắm đang đầm đìa nước. Trời ơi, cảnh này xúc động lắm, chân thực lắm, mấy nhỏ diễn viên chuyên nghiệp nhìn đây mà học. Trong một tích tắc, thằng Thảo lặng đi, nó nhìn không ra, không hiểu được người mẹ hồn hậu mủ mĩ hay cười của nó mới đây bỗng biến mất đâu rồi, chỉ còn lại một người đang quay quắt đau thương, vất kiệt mình như cọng rạ cuối nắng.

Mãi di Thắm không mở lời nói được, chỉ khóc là khóc, nước nở ồ ồ, nhìn cảnh mọi người xúc động, hỉ mũi rột rẹt nhưng không ai bước ra đỡ cho di nín. Cho đến khi ông Mười xuất hiện, ông bảo: “Mấy chú làm ơn dừng lại một chút” rồi cầm cái khăn rằn lau nước mắt cho di Thắm, di như trẻ con, lau khô rồi nước mắt lại trào ra. Ông Mười vẫn nhẫn nại chặm chiếc khăn lên khuôn mặt chớm già của di, không nói gì hết, khuôn mặt bì sì của ông hơi dùm lại, dường như ông cũng đau lắm, xót lắm.

Cậu quay phim hỏi, quay nữa hôn, Hưng gật, xong lại lắc đầu, bảo thôi, cảm thấy mình hơi có một chút nhẫn tâm.

Cuối tháng sáu, phim được chiếu trên truyền hình, phim thiệt là hay, thiệt xúc động, chân thực, đúng với phong cách Trần Hưng. Tất nhiên, phim không có cảnh ông Mười lau nước mắt cho vợ, nhưng những người có mặt chứng kiến buổi quay phim hôm ấy, cả thằng Thảo, là nhớ, cứ mỗi lần màn hình lướt qua vẻ mặt đau đớn, đầm nước mắt của di Thắm, họ lại nhớ tới một chiếc khăn, một bàn tay thô, một tấm lưng rộng.../.

(Tập chí Nhà văn)

